

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU THỰC PHẨM NĂM NGÔI SAO (VSTAR)
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU THỰC PHẨM NĂM NGÔI SAO (VSTAR)

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: (VSTAR) FIVE STAR FOOD PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109437221

3. Ngày thành lập: 01/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 35 ngõ 113 Phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website: *5ngoisao.vn*

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; - Sản xuất dấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến; - Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
2.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
3.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
4.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây gia vị hàng năm Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm; Trồng cây hàng năm khác còn lại	0119
5.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
6.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
7.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
8.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
9.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
10.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Trừ các loại nhà nước cấm)	2011

11.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: - Sản xuất mỹ phẩm - Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
12.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động sản xuất, kinh doanh pháo hoa, chất nổ bao gồm ngòi nổ, pháo sáng,...)	2029
13.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
15.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
16.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: -Bán buôn thực phẩm; -Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632(Chính)
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế ; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hoá chất; Kinh doanh thực phẩm chức năng;	4669
19.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
20.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
26.	Hoạt động thú y	7500
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299

28.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Hoạt động nhà hộ sinh ; - Hoạt động phòng khám chẩn đoán hình ảnh; - Hoạt động phòng khám chuyên khoa ; - Hoạt động phòng khám đa khoa ; - Hoạt động phòng xét nghiệm ; - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tạo hình thẩm mỹ	8620
29.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	9610
30.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp (Trừ các loại nhà nước cấm)	2021

6. Vốn điều lệ: 3.150.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 315.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THANH SƠN	Chung cư Intracom TDP số 14, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	025077000563	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	157.500	1.575.000.000	50,000		
			Cổ phần phổ thông	157.500	1.575.000.000	50,000		

2	TRỊNH VĂN TÀI	Thôn Tân Lập , Xã Phú Xuyên, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	78.750	787.500.000	25,000	091505707
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	78.750	787.500.000	25,000	
3	LƯU MINH NHẬT	Số 9, phố Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trình, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	78.750	787.500.000	25,000	0010760110 29
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	78.750	787.500.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRỊNH VĂN TÀI

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 18/12/1986

Dân tộc: Dao

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 091505707

Ngày cấp: 26/10/2010

Nơi cấp: công an tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Tân Lập, Xã Phú Xuyên, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Tân Lập, Xã Phú Xuyên, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội